

**THA THỨ VÔ ĐIỀU KIỆN**  
**Chúa Nhật Tuần XXIV - Mùa Thường Niên**  
(Hc 27:30 – 28:7; Rm 14:7-9; Mt 18:21-35)



Ai trong chúng ta cũng đã có lần tha thứ anh chị em mình, hoặc nhận được sự tha thứ của người khác. Như chúng ta biết, tha thứ và tình yêu như là hai mặt của một đồng tiền: Tình yêu chân thật luôn đòi hỏi sự tha thứ vô điều kiện. Đây chính là đề tài chính của lời Chúa hôm nay. Trong bài đọc 1, tác giả sách Đức Huấn Ca, nói đến sự tha thứ. Tuy nhiên, chi tiết đầu tiên làm chúng ta suy gẫm là tác giả sách Đức Huấn Ca chỉ ra đâu là biệt tài của những kẻ tội lỗi, đó là “oán hờn và giận dữ” (Hc 27:30). Hai điều này là “những điều ghê tởm.” Dẫu biết là “những điều ghê tởm,” nhưng nhiều người trong chúng ta vẫn không chịu tránh xa. Chúng ta vẫn giữ sự oán hờn và giận dữ với anh chị em mình. Làm sao chúng ta có thể được chữa lành những vết thương giận hờn khi chúng ta cứ nuôi lòng hờn giận: “Kẻ báo thù sẽ chuốc lấy báo thù của Đức Chúa, tội lỗi nó, Người xem xét từng ly. Hãy bỏ qua điều sai trái cho kẻ khác, thì khi bạn cầu khẩn, tội lỗi bạn sẽ được tha. Người với người cứ nuôi lòng hờn giận, thế mà lại xin Đức Chúa chữa lành! Nó chẳng biết thương người đồng loại, mà lại dám xin tha tội cho mình! Nó chỉ là người phạm mà để tâm thù hận, thì ai sẽ xin tha tội cho nó?” (Hc 28:1-5). Những lời này chỉ cho chúng ta biết cách thức hành xử với anh chị em mình: Khi chúng ta không có lòng khoan dung tha thứ với anh chị em mình, thì làm sao chúng ta có thể mong chờ được Thiên Chúa tỏ lòng khoan dung và tha thứ vì chính chúng ta đã từ chối điều đó trong cuộc đời mình. Điều này sẽ được làm sáng tỏ trong bài Tin Mừng hôm nay. Chúng ta cần nhớ rằng, ai trong chúng ta cũng sẽ có ngày từ giả cõi đời, tại sao lại không chấm dứt hận thù sớm để sống những ngày tháng an vui, bình yên? (x. Hc 28:6-7). Người không tha thứ cho người khác là người sống bất an.

Về phần mình, Thánh Phaolô trong bài đọc 2 chỉ cho các tín hữu Rôma biết đâu là trung tâm điểm của cuộc sống họ, đó là Thiên Chúa. Dầu sống hay chết, mỗi người chúng ta đều thuộc về Thiên Chúa: “Thưa anh em, không ai trong chúng ta sống cho chính mình, cũng như không ai chết cho chính mình. Chúng ta có sống là sống cho Chúa, mà có chết cũng là chết cho Chúa. Vậy, dù sống, dù chết, chúng ta vẫn thuộc về Chúa; vì Đức Kitô đã chết và sống lại chính là để làm Chúa kẻ sống cũng như kẻ chết” (Rm 14:7-9). Những lời này mang cho chúng ta sự an ủi và thách đố: An ủi vì chúng giúp chúng ta biết rằng Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi chúng ta vì dù sống hay chết chúng ta vẫn thuộc về Ngài; thách đố vì chúng mời gọi chúng ta sống cuộc sống thế nào để mãi vẫn thuộc về Ngài, ngay cả khi chúng ta chết. Tóm lại, qua lời dạy của mình, Thánh Phaolô muốn nhấn mạnh rằng, sự sống và sự chết của chúng ta sẽ trở nên vô nghĩa nếu không gắn kết với Đức Kitô.

Tin Mừng hôm nay thuật lại dụ ngôn về người đầy tớ không tha thứ. Câu chuyện này cũng là câu trả lời của Chúa Giêsu cho câu hỏi của Phêrô về “số lượng” của tha thứ và câu trả lời của Chúa Giêsu chỉ ra cho chúng ta không chỉ quan tâm đến “số lượng” của tha thứ mà còn cả “chất lượng” nữa. Trong trình thuật này, Thánh Matthêu biến lời dạy của Chúa Giêsu trong nguồn Q thành cuộc đối thoại giữa Phêrô và Chúa Giêsu. Trong cuộc đối thoại này, chúng ta sẽ chứng kiến sự tự phụ mang tính ngạo mạn của Lamech trong sách Sáng Thế bị đảo ngược (x. St 4:15,24). Dụ ngôn đi kèm chỉ nhằm mục đích làm sáng tỏ lời dạy này. Theo các học giả Kinh Thánh, dụ ngôn là một bài giảng midrash về những lời dạy trong Mt 6:12,14-15. Dụ ngôn này được viết ra bởi chính thánh sử để làm cho một phần của lời kinh Lạy Cha được trở nên rõ ràng với dân chúng [“và tha nợ chúng con, như chúng



con cũng tha kẻ có nợ chúng con”]. Cuộc đối thoại bắt đầu với câu hỏi của Phêrô: “Thưa Ngài, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần? Có phải đến bảy lần không?” (Mt 18:21). Chúa Giêsu trả lời Phêrô rằng: “Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy” (Mt 18:22). Trong câu hỏi của mình, Phêrô đối ngược điều được nói trong việc báo thù cho

Cain: “Đức Chúa phán với ông: ‘Không đâu! Bất cứ ai giết Cain sẽ bị trả thù gấp bảy’” (St 4:15). Trong câu trả lời của Chúa Giêsu, chúng ta thấy sự tự phụ mang tính ngạo mạn của Laméc bị đối ngược từ báo thù đến tha thứ: “Cain sẽ được báo thù gấp bảy, nhưng Laméc thì gấp bảy mươi bảy!” (St 4:24). Nhìn từ khía cạnh này, Chúa Giêsu không đơn giản nhắm đến số lượng và chất lượng của việc tha thứ, mà là việc thay thế thù hận bằng việc tha thứ. Thật vậy, khuynh hướng tự nhiên của con người là giữ trong lòng thù hận. Nếu có tha thứ thì tính toán bao nhiêu lần. Lời dạy của Chúa Giêsu không chỉ mời gọi chúng ta tha thứ hoàn toàn, trọn vẹn. Điều này được diễn tả trong con số 7, con số mà trong tư tưởng của người Do Thái là con số hoàn hảo, tròn đầy. Ngài mời gọi chúng ta không giữ lòng hận thù. Nếu có người anh chị em nào đó xúc phạm đến mình, chúng ta sẵn sàng tha thứ cho họ. Chúng ta tha thứ cho người khác không phải chỉ vì họ đáng được tha thứ, nhưng vì chúng ta đáng được hưởng sự bình an.

Dụ ngôn Chúa Giêsu sử dụng để làm sáng tỏ lời dạy của mình là dụ ngôn về Nước Trời. Trong dụ ngôn, Chúa Giêsu sử dụng hình ảnh người “đầy tớ” trong tương quan với vua. Thuật ngữ “đầy tớ” ở đây được sử dụng trong Cựu Ước ám chỉ đến những người làm trong triều đình hoặc những thừa tác viên tôn giáo. Tuy nhiên, trong dụ ngôn người đầy tớ có thể ám chỉ đến những người đi thu thuế hoặc quản gia. Hình ảnh đáng để chúng ta lưu ý là sự tương phản giữa khoản nợ của người đầy tớ vua và của người đồng bạn nợ người đầy tớ, giữa lòng thương xót của vua và lòng thương xót của người đầy tớ. Cụ thể hơn, chúng ta thấy người đầy tớ vua một khoản rất lớn [“mười ngàn yến vàng”]. Một khoản nợ mà ngay cả bán hết tất cả những gì người ấy có để trả nợ: “Y không có gì để trả, nên tôn chủ ra lệnh bán y, vợ con y, cùng tất cả tài sản mà trả nợ” (Mt 18:25). Còn người đồng bạn của người đầy tớ mắc nợ chỉ một khoản nhỏ [“một trăm quan tiền”] so với khoản nợ của người đầy tớ. Chi tiết này nhắc nhở chúng ta về khoản nợ [tình yêu và tha thứ] mà chúng ta nợ Thiên Chúa lớn gấp nhiều lần so với khoản nợ mà anh chị em nợ chúng ta. Khi không nhận ra điều này, chúng ta sẽ không mở rộng cõi lòng để tha thứ cho người khác. Chi tiết này được chứng minh trong thái độ của người đầy tớ với đồng bạn của mình. Chúng ta lưu ý đến hành động của người đầy tớ trước mặt vua và người bạn đồng hành trước mặt người đầy tớ là giống nhau: “sấp mình xuống van xin” (Mt 18:26,29). Cùng hành động này, nhưng làm cho vị vua “chạnh lòng thương, cho y về và tha luôn món nợ” (Mt 18:27), còn người đầy tớ thì “túm lấy, bóp cổ mà bảo: ‘Trả nợ cho tao!’” (Mt 18:28). Điều này cũng thường xảy ra trong cuộc sống của chúng ta. Cùng một hành động, nhưng có những phản ứng khác nhau, lệ thuộc vào cõi lòng chúng ta dành cho người khác. Chúng ta có đóng cửa lòng mình, không tha thứ cho người khác khi họ đến nài xin không?

Chi tiết cuối cùng chúng ta có thể suy gẫm là cấu trúc của dụ ngôn. Dụ ngôn bắt đầu với vị vua và người đầy tớ, kể đến là giữa những người đầy tớ của vua, và kết với việc trở lại với vị vua và người đầy tớ. Đây là cấu trúc “bánh mì kẹp” quen thuộc: Mở và kết giống nhau. Tuy nhiên, hành động của vị vua trước và sau có thay đổi: trước vị vua tỏ lòng thương xót

- sau vị vua xét xử theo lẽ công bình. Sự thay đổi này lệ thuộc vào việc đối xử của người đầy tớ dành cho đồng bạn của mình. Chi tiết này cho chúng ta thấy rằng kết cục của chúng ta trước mặt Thiên Chúa lệ thuộc vào việc chúng ta đối xử với anh chị em của mình như thế nào. Dụ ngôn mời gọi chúng ta bắt chước lòng thương xót của Thiên Chúa trong cách cư xử với anh chị em mình.